

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Duy Hải.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Đặc và ông Lê Mạnh Cường.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị P Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Đoàn Hoàng G** - Sinh ngày: 05/7/1993 tại Hồng Kông, Trung Quốc; Nơi cư trú: Phố Lt, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đoàn Xuân H và bà Hoàng Thanh H; Chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 13/8/2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Nguyễn Thị H** - Sinh ngày: 23/02/1985 tại huyện Tiên Yên, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Phố H, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn K và bà Vũ Thị Đ; Có chồng là: Nguyễn Ngọc T (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 13/8/2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**3. Họ và tên: Nguyễn Thị T** - Sinh ngày: 17/12/1984, tại huyện Tiên Yên, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Phố Đ, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị L; Có chồng là: Đoàn Văn L (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 13/8/2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**4. Họ và tên: Vy Thị Mai P** - Sinh ngày: 13/4/1985, tại huyện Tiên Yên, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Phố Đ, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Viên chức Trung tâm y tế huyện Tiên Yên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vy Văn T và bà Chu Thị N; Có chồng là: Lương Văn L và có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 13/8/2020, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*\*/ Người chứng kiến:* Anh Trần Văn T – sinh năm 1966, vắng mặt tại phiên tòa (không có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 13/8/2020, Nguyễn Thị H và Vy Thị Mai P đi ăn đêm về thì gặp Đoàn Hoàng G ở phố Hòa bình, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên. Do quen biết với G từ trước nên P rủ G đến nhà H ở số nhà X, phố H, thị trấn Tiên Yên chơi, G đồng ý và nói sẽ đến sau. H và P về nhà H trước, khoảng 05- 10 phút sau thì G đến nhà H, sau đó H, P và G cùng ngồi nói chuyện với nhau tại phòng ngủ tầng hai nhà H. Trong quá trình nói chuyện H, P và G cùng rủ nhau chơi đánh “Lôc” ăn tiền để góp tiền đi ăn đồ nướng. Sau khi thống nhất H lấy bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài (quân bài) đã có sẵn từ trước đó tại nhà H và bỏ các quân bài J, Q, K ra, sau đó cả ba cùng chơi bài được thua bằng tiền với nhau. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Nguyễn Thị T đến nhà H để lấy tiền hàng, sau đó T tham gia cùng H, P và G đánh bạc. Khi chơi H bỏ ra số tiền 1.020.000 đồng; T bỏ ra số tiền 1.900.000 đồng; G bỏ ra số tiền 3.700.000 đồng và một số tiền lẻ không nhớ rõ cụ thể; P bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng và một số tiền lẻ không nhớ rõ cụ thể để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Tiên Yên phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.410.000 đồng và 40 quân bài tú lơ khơ.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai P thức đánh bạc như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài (quân bài) và bỏ các quân bài J, Q, K ra còn 40 quân bài chia đều cho 4 người chơi, mỗi người 10 quân bài đồng thời quy định mức đặt cọc cho mỗi lá bài trên tay khi thua là 10.000 đồng, người chơi đi sau sẽ lần lượt chặn bài của người chơi đi trước bằng quân bài có giá trị lớn hơn. Với mỗi quân bài lẻ thì theo thứ tự giá trị từ A, 2,3,4,...,8,9,10, quân A sẽ có giá trị nhỏ nhất, quân 2 có giá trị lớn nhất, các quân bài không phân biệt to nhỏ theo thứ tự rô, cơ, bích, tép. Người chơi có thể đánh từng quân bài, theo đôi (hai quân bài cùng số), sấp (ba quân bài cùng số), tứ quý (bốn lá bài cùng số), sảnh (các quân bài có giá trị liên tiếp độ dài từ 3 quân bài trở lên và sảnh lớn nhất là 8,9,10). Người chơi sẽ thắng toàn bộ ván chơi khi bài bao gồm các giá trị: Sảnh 10, tứ quý 2, 05 đôi hoặc đồng màu. Khi người chơi còn 1 quân bài duy nhất thì phải

báo cho mọi người, người chơi sẽ chiến thắng khi quân bài cuối cùng có giá trị lớn nhất và không bị chặn, những người chơi thua sẽ mất số tiền tương ứng cho mỗi quân bài còn lại trên tay như đã quy ước đầu ván chơi. Trong ván chơi, nếu có một người chơi báo bài thắng thì những người chơi còn lại sẽ thua tương ứng 200.000đ/1 người. Trường hợp báo lố rồng thì sẽ được 400.000đ/1 người. Nếu có người chơi đã đánh hết bài trên tay (về nhất) mà người chơi nào chưa đánh được lá bài nào thì gọi là bị “Lũng” và bị mất số tiền 150.000đ/1 người. Nếu người chơi báo bài (trừ trường hợp báo rồng, tứ quý 2, 05 đôi hoặc đồng màu) mà bị người khác chặn thì người báo bài sẽ bị mất số tiền 800.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đoàn Hoàng G, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Vy Thị Mai P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người chứng kiến anh Trần Văn T tại Cơ quan điều tra có lời khai: vào khoảng 21 giờ 30’ ngày 13/8/2020, anh được chứng kiến Công an huyện Tiên Yên bắt quả tang các đối tượng: G, H, T và P đang đánh bạc tại nhà Nguyễn Thị H, khi bắt Công an thu giữ số tiền 8.410.000 đồng và 40 quân bài tú lơ khơ.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSTY ngày 23/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã truy tố các bị cáo Đoàn Hoàng G, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Vy Thị Mai P về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội: “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo G và H.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo T và P.

Xử phạt:

- Bị cáo **Đoàn Hoàng G** từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Tiên Yên nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Bị cáo **Nguyễn Thị H** từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Tiên Yên nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo: G và H cho UBND thị trấn Tiên Yên giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Các bị cáo: **Nguyễn Thị T** và **Vy Thị Mai P**, phạt mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo G và H.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 8.410.000 đồng và tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa các bị cáo: Đoàn Hoàng G, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Vy Thị Mai P khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên lập hồi 21 giờ 30 phút ngày 13/8/2020 và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút 13/8/2020, tại số nhà X, phố H, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, Đoàn Hoàng G, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Vy Thị Mai P đã cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh “Lôc” được thua bằng tiền thì bị Công an huyện Tiên Yên phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.410.000 đồng và 40 quân bài tứ lơ khơ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Đoàn Hoàng G, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Vy Thị Mai P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự và an toàn công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ. Các bị cáo đều đã trưởng thành, đều là phụ nữ, đáng lẽ các bị cáo phải chăm lo làm ăn lương thiện, chăm lo cho gia đình, ngược lại các bị cáo lại tham gia đánh bạc được thua bằng tiền, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau, cùng tham gia đánh bạc nên có vai trò ngang nhau.

[5] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp

dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt: Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự và đều là phụ nữ.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vì vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo có vai trò ngang nhau nhưng số tiền dùng để đánh bạc của từng bị cáo khác nhau nên mỗi bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với số tiền bỏ ra đánh bạc. Bị cáo G là người chuẩn bị nhiều tiền nhất để tham gia đánh bạc nên phải chịu mức hình phạt cao nhất; Bị cáo H chuẩn bị số tiền ít nhất để đánh bạc nhưng bị cáo đã sử dụng nhà của mình để cho người khác đánh bạc, mặt khác bị cáo H lại là người chuẩn bị công cụ phạm tội nên bị cáo H phải chịu hình phạt cao thứ hai sau bị cáo G. Bị cáo T chuẩn bị số tiền lớn hơn bị cáo P, nhưng bị cáo T tham gia chơi bạc giai đoạn sau và chơi trong khoảng thời gian ngắn hơn nên bị cáo T và bị cáo P sẽ phải chịu mức hình phạt ngang nhau và thấp hơn bị cáo G và bị cáo H là phù hợp.

Các bị cáo có nhân thân tốt, đều là nữ giới, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền bỏ ra đánh bạc không lớn, đánh bạc trong khoảng thời gian ngắn và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, cần giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không cần thiết phải bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích, cho các bị cáo G và H được áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo: T và P được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo P và T đã bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo và không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo G và H.

[8] Về vật chứng:

+ Số tiền 8.410.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

+ 40 lá bài tú lơ khơ là P tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ:**

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo G và H.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo T và P.

**Tuyên bố:**

Các bị cáo: Đoàn Hoàng G, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Vy Thị Mai P phạm tội: "Đánh bạc".

**Xử phạt:**

1. Bị cáo Đoàn Hoàng G 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2. Bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo: Đoàn Hoàng G và Nguyễn Thị H cho UBND thị trấn Tiên Yên giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Tiên Yên trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

*Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo: Đoàn Hoàng G và Nguyễn Thị H. Các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.*

3. Bị cáo Nguyễn Thị T 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

4. Bị cáo Vy Thị Mai P 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 8.410.000 đồng (tám triệu bốn trăm mười nghìn đồng);

+ Tịch thu tiêu hủy: 40 lá bài tứ lơ khơ.

(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng số 04/CCTHADS-BB ngày 29/10/2020 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh).

**Biện pháp ngăn chặn:** Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22, 23, 24 và 25/2020/HSST-LCĐKNCT ngày 27/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đối với các bị cáo Vy Thị Mai P, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Đoàn Hoàng G.

**Về án phí:** Áp dụng: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đoàn Hoàng G, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Vy Thị Mai P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Áp dụng: Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo: Đoàn Hoàng G, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị T và Vy Thị Mai P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các Bị cáo;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Yên;
- Cơ quan THAHS huyện Tiên Yên;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Duy Hải**